

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN
Số: 1398/QLCL-CL1

V/v mã số hải quan đối với các sản phẩm thủy sản XK vào EU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2014

Kính gửi:

- Các doanh nghiệp chế biến thủy sản XK vào EU;
- Các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng.

Trong thời gian vừa qua, Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy liên tục nhận được phán ánh của Cơ quan thẩm quyền EU về việc mã số Hải quan thể hiện trên chứng thư cấp cho các lô hàng thủy sản xuất khẩu vào EU chưa phù hợp với bản chất, thành phần sản phẩm thủy sản nhập khẩu (VD: sản phẩm ngẫu lược; sản phẩm thủy hải sản phối chế, seafood mix;...).

Mặc dù thông tin về mã số hải quan tương ứng với loại sản phẩm trên chứng thư không trực tiếp liên quan đến an toàn thực phẩm, nhưng đây là nội dung quan trọng để kiểm soát gian lận thương mại, đáp ứng các yêu cầu về nguồn gốc xuất xứ, chống đánh bắt bất hợp pháp (IUU),... của Cơ quan thẩm quyền EU. Cơ quan thẩm quyền EU đã khuyến cáo trường hợp chứng thư có thông tin về mã số Hải quan (HS code/CN code) không phù hợp với sản phẩm thì chứng thư được coi là không hợp lệ và không có hiệu lực để làm thủ tục thông quan lô hàng. Ngoài ra, đối với trường hợp Cơ quan thẩm quyền phát hiện có gian lận về thuế suất nhập khẩu do sử dụng sai mã số Hải quan thì không những cơ sở sản xuất và chủ hàng bị xử lý theo quy định của EU mà Cơ quan kiểm tra, cấp chứng thư cũng bị liên đới trách nhiệm. Về việc này, Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có ý kiến như sau:

Theo Quy định số (EEC) 2658/87 ngày 23/7/1987 của Hội đồng liên minh Châu Âu về Thuế quan, Danh mục thống kê và Biểu thuế quan chung và các văn bản sửa đổi bổ sung (*Quy định EU số 1001/2013 ngày 04/10/2013 thay thế toàn bộ Phụ lục 1 của Quy định số (EEC) 2658/87*), thủy sản bao gồm cá hoặc giáp xác, nhuyễn thể hoặc động vật không xương sống khác có thể được phân loại vào các nhóm:

- Chương 3 “Cá hoặc giáp xác, nhuyễn thể hoặc động vật không xương sống khác”, Mục I “Động vật sống; sản phẩm có nguồn gốc từ động vật”, Phần thứ hai “Danh mục Hải quan”, Phụ lục I “Danh mục kết hợp (*Combined Nomenclature*)”.

- Chương 16 “Sản phẩm sơ chế từ thịt, cá hoặc giáp xác, nhuyễn thể hoặc động vật không xương sống khác”, Mục IV “Thực phẩm sơ chế; nước giải khát, rượu và giấm; thuốc lá và các loại sản phẩm chế biến thay thế thuốc lá”, Phần thứ hai “Danh mục Hải quan”, Phụ lục I “Danh mục kết hợp”.

Do đó, đối với một số sản phẩm có vướng mắc về mã số Hải quan (nghêu luộc, thủy hải sản phối chế), Cục có ý kiến như sau:

1. Đối với sản phẩm nghêu xuất khẩu vào EU: Do hiện nay các vùng thu hoạch trong Chương trình giám sát vệ sinh an toàn trong thu hoạch nhuyễn thể hai mảnh vỏ của Việt Nam đang được xếp loại B nên theo Quy định EU và chỉ được phép xuất khẩu sản phẩm nghêu đã qua xử lý nhiệt trước khi xuất khẩu. Do đó, thông tin mã số hải quan tương ứng là 1605 theo quy định tại Chương 16, Mục IV, Phần thứ hai, Phụ lục I Quy định số (EEC) 2658/87 ngày 23/7/1987 và các văn bản sửa đổi bổ sung.

2. Đối với sản phẩm thủy hải sản phối chế đông lạnh xuất khẩu vào EU: theo Ghi chú số 2, Chương 16, Mục IV, Phần thứ hai, Phụ lục I “Danh mục kết hợp” (*trang 134 Quy định EU số 1001/2013 ngày 04/10/2013*), cụ thể: “thực phẩm sơ chế (food preparations) được áp mã số hải quan tương ứng tại đầu mục của Chương 16 trong trường hợp trên 20% tổng khối lượng có thành phần là xúc xích, thịt, nội tạng, tiết, cá hoặc giáp xác, nhuyễn thể hoặc động vật không xương sống khác, hoặc bất kỳ sự kết hợp nào từ thành phần nêu trên. Trong trường hợp thực phẩm sơ chế có chứa hai hoặc hơn hai thành phần kể tên nêu trên thì được phân loại vào các đầu mục thuộc Chương 16 tương ứng với thành phần chiếm tỷ lệ lớn nhất về khối lượng”.

Như vậy, sản phẩm thủy hải sản phối chế (seafood mix) được áp mã số hải quan là 1605 nếu gồm nhiều thành phần kể tên nêu trên nhưng thành phần là giáp xác, nhuyễn thể hoặc động vật không xương sống sơ chế phải chiếm trên 20% tổng khối lượng và có tỷ lệ lớn nhất trong sản phẩm. Ngoài trường hợp nêu trên, sản phẩm được phân loại và áp mã số hải quan dựa trên thành phần đặc trưng của sản phẩm (*essential character*) theo Nguyên tắc số 3(b) quy định tại Điểm A “Nguyên tắc chung để diễn giải Danh mục kết hợp”, Mục I “Quy định chung”, Phần thứ nhất “Quy định sơ bộ”, Phụ lục I “Danh mục kết hợp”.

Để thực hiện đúng quy định của EU, Cục yêu cầu các đơn vị thực hiện một số nội dung như sau:

1. Các doanh nghiệp chế biến thủy sản xuất khẩu vào EU:

- Nghiên cứu, thực hiện đúng Quy định số (EEC) 2658/87 ngày 23/7/1987 và các văn bản sửa đổi bổ sung khi đăng ký kiểm tra, chứng nhận cho các lô hàng thủy sản xuất khẩu vào EU; chi tiết các quy định nêu trên và Tra cứu Danh mục mã số Hải quan theo sản phẩm của EU (Combined Nomenclature - CN) được đăng tải trên website của Cục và Cơ quan thẩm quyền EU.

- Chủ động liên hệ với nhà nhập khẩu để cập nhật, thực hiện đúng quy định của EU về mã số Hải quan nhằm tránh vướng mắc trong hoạt động kinh doanh, xuất khẩu thủy sản vào thị trường này.

- Trường hợp Cơ quan hải quan cửa khẩu thuộc EU có yêu cầu khác với các quy định nêu trên, đề nghị doanh nghiệp cung cấp yêu cầu của Cơ quan hải quan cửa khẩu của nước thành viên EU để Cục xem xét giải quyết. Tuy nhiên,

Cục sẽ không xem xét, xử lý nếu đây là nội dung do khách hàng/nhà nhập khẩu của doanh nghiệp đề nghị kể từ ngày ban hành văn bản này.

2. Các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng:

- Cập nhật, phổ biến và hướng dẫn các doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu thủy sản vào EU trên địa bàn nghiêm túc thực hiện nội dung văn bản này.

- Rà soát, đối chiếu kỹ hồ sơ đăng ký kiểm tra, chứng nhận cho các lô hàng thủy sản xuất khẩu vào EU. Lưu ý: mô tả thành phần sản phẩm và tỷ lệ về khối lượng,... để áp dụng mã số Hải quan phù hợp với Quy định của EU.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo về Cục để kịp thời giải quyết.

Yêu cầu các đơn vị lưu ý thực hiện./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Cục trưởng (để b/c);
- Cơ quan CL Nam bộ, Trung bộ;
- Lưu VT, KH-TH, CL1.



